TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 297/2017/HNGĐ -ST
Ngày : 28 – 12 – 2017
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Võ Thanh Liêm

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 891/2017/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 938/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Vũ L; Cư trú tại số nhà 157, đường A, khóm B, Phường C, thành phố D, tỉnh H.Có mặt.

Bị đơn: Chị Trần Phương Ng; cư trú tại số nhà 2B, đường M, khóm N, phường K, thành phố D, tỉnh H. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: anh L và chị Ng kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố D. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống nên anh L xin được ly hôn với chị Ng.

Đối với chị Ng, chị xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nay anh L xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung : có 01 đứa tên Nguyễn Kiến M, sinh ngày 01/7/2016, khi ly hôn anh chị thỏa thuận con giao cho chị Ng nuôi – không đặt ra việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung : Anh, chị xác định không có .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng : chị Ng xin được xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Anh L và chị Ng kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố D, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Nay hôn nhân do có nhiều mâu thuẫn, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài , mục đích của hôn nhân không đạt được và chị Ng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh L, xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, phù hợp với pháp luật nên yêu cầu xin ly hôn của anh L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung : có 01 đứa tên Nguyễn Kiến M, sinh ngày 01/7/2016, hiện đang sống với chị Ng, khi ly hôn anh chị thỏa thuận con giao cho chị Ng nuôi – không đặt ra việc cấp dưỡng. Xét thấy việc thỏa thuận trên là sự tự nguyện của các đương sự và phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung : không có.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình đương sự phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56,57,81,82,83 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Vũ L được ly hôn với chị Trần Phương Ng.

- Về con chung : tiếp tục giao cháu Nguyễn Kiến M, sinh ngày 01/7/2016 cho chị Ng nuôi. Anh L được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con : chị Ng không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung : không có

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm anh L phải chịu 300.000đ, ngày 09 tháng 11 năm 2017 anh đã dự nộp 300.000đ được giữ y sung quỹ nhà nước.

Anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lương Tiến Sĩ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
-UBND phường 2, Tp.Cà Mau.
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).